

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA CHẾ
TỈNH QUẢNG NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 07 /2017/HSST

Ngày 28/12/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA CHẾ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thái;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Văn Khang - Hiệu trưởng trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở Đồn Đặc 2.

2. Ông Nguyễn Ngọc Sang – Cán bộ nghỉ hưu.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Vi Văn Tàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Chế;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chế tham gia phiên tòa: Ông Vi Đức Kiên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28/12/2017, tại hội trường xét xử - Tòa án nhân dân huyện Ba Chế, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 06/2017/HSST ngày 06/11/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn K** - Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1936, tại xã N, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; Nơi ĐKNKTT chỗ ở: Khu 5, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; Trình độ học vấn: Lớp 2/10; Nghề nghiệp: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Văn T - Sinh năm: 1897 (đã chết); Con bà Hoàng Thị T - Sinh năm: 1901 (đã chết); Bị cáo có 03 vợ: Vợ cả Hoàng Minh D, sinh năm 1938 (đã chết năm 2012); Vợ hai Nguyễn Thị L, sinh năm 1939 (không đăng ký kết hôn) hiện cư trú tại huyện V, tỉnh Quảng Ninh; Vợ ba là Vũ Thị X, sinh năm 1960, đăng ký NKTT, chỗ ở: Khu 5, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh; Có 06 con, con lớn sinh năm 1963, con nhỏ sinh năm 1987; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** Cháu Hoàng Gia H, sinh ngày 02 tháng 6 năm 2016; Người đại diện hợp pháp của cháu H: Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1978 (Là bố đẻ của cháu H); trú tại: Khu 5, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh có mặt tại phiên tòa.

- Người bảo vệ quyền lợi cho cháu Hoàng Gia H: Ông Nguyễn Thiện H, luật sư - Công ty luật TNHH V - Đoàn luật sư H (có mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Văn K bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 07 giờ 20 phút ngày 28/8/2017, chị Lý Ứng M (D) sinh năm 1982, trú tại khu 5, thị trấn B, huyện B bế con tên là Hoàng Gia H (sinh ngày 02/6/2016) đến nhà bà Vũ Thị X (sinh năm 1960, ở cùng khu) để nhờ trông hộ. Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, bà X đi chợ nên đưa cháu H cho Nguyễn Văn K (là chồng bà X) bế. Sau khi bà X đi chợ, K bế cháu H ra ngồi trên ghế nhựa màu đỏ để ở hiên nhà. Trong lúc bế cháu thì K thấy ham muốn dục vọng nên K dùng tay phải xoa bộ phận sinh dục của cháu nhưng xoa ngoài quần; sau đó dùng ngón tay trở phải luồn theo ống quần đùi bên phải của cháu H vào trong quần rồi chọc ngón tay vào âm đạo làm cháu H khóc nên K rút ngón tay ra thì thấy máu dính trên ngón tay và máu từ bộ phận sinh dục của cháu H chảy ra rớt xuống quần K, K bế cháu vào trong nhà tìm khăn lau thì bám tay dính máu vào màn tuyn trắng đang buông, do không có gì để lau nên K bế cháu ra ngoài rồi cởi quần của cháu ra lau máu, sau đó mang đi giặt. Chị M ở nhà nghe tiếng con khóc thì đi sang nhà K bế cháu H về phát hiện bộ phận sinh dục của cháu H có máu chảy ra nên chị đi sang nhà hỏi K, K nói không làm gì cháu nhưng chị thấy quần soóc K mặc trên người dính nhiều máu. Sau đó, chị gọi điện cho chồng là anh Hoàng Văn T (sinh năm 1978) đưa cháu H đi cấp cứu.

Sau khi vụ án xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, thu giữ: 01 ghế nhựa màu đỏ, cũ, đã qua sử dụng; 07 vết màu nâu đỏ (nghi máu); 01 quần đùi trẻ con; 01 quần soóc, loại quần chun, màu xám, có kẻ ô vuông có vết loang màu nâu đỏ (nghi máu); 01 màn tuyn trắng có dính vết màu nâu đỏ (nghi máu) và 02 đầu móng tay (ngón cái, ngón trở phải) của Nguyễn Văn K.

Tại giấy chứng nhận thương tích ban đầu số 07 ngày 28/8/2017 của Trung tâm y tế huyện B cấp cho cháu Hoàng Gia H thể hiện: Khám bộ phận sinh dục ngoài môi lớn, môi bé nề nhẹ, không bầm tím, không chảy máu; tầng sinh môn rách điểm 6 giờ, dài khoảng 01cm đang chảy máu; màng trinh rách điểm 6 giờ đang chảy máu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 459/17/TD ngày 07/9/2017 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Q đối với cháu Hoàng Gia H kết luận: Rách màng

trình vị trí 06 giờ, đã liên sẹo; Rách tầng sinh môn phức tạp đã được phẫu thuật khâu tầng sinh môn, hiện tại sẹo tầng sinh môn kích thước (01x0,3)cm, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 05% (năm phần trăm). Tổn thương màng trình vị trí 06 giờ và tầng sinh môn do vật tày gây nên, hướng từ trước ra sau, lực tác động chủ yếu vào tầng sinh môn - màng trình vị trí 06 giờ, phù hợp với thời gian xảy ra chấn thương.

Tại bản kết luận giám định số 38/GĐSV ngày 08/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Q kết luận: 07 vết màu nâu thu trên hiên nhà ông Nguyễn Văn K gửi giám định là máu người, do chất lượng mẫu kém nên không phân tích được kiểu gen từ các mẫu gửi giám định; Trên quần đùi thu của ông Nguyễn Văn K và màn tuyền thu tại nhà ông K có dấu vết máu của cháu Hoàng Gia H; Trên quần đùi thu của cháu H và các đầu móng tay thu của ông K không phát hiện dấu vết máu người.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 5055/C54-TT1 ngày 18/10/2017 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát kết luận: Bộ phận sinh dục của ông Nguyễn Văn K có hình thái của người trưởng thành, không có dị tật; dương vật đáp ứng với kích thích, nhưng không cương cứng.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và đã tự nguyện bồi thường 18.100.000đ, trong đó đã đưa cho gia đình bị hại 10.000.000đ, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B 8.100.000đ.

Tại bản Cáo trạng số: 07/KSĐT-HS ngày 06/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ đã truy tố Nguyễn Văn K, về tội “Dâm ô đối với trẻ em” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 116 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn K như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c, khoản 2 Điều 116; điểm b, m, p, khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 36 tháng đến 42 tháng tù, về tội: “Dâm ô đối với trẻ em”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án; Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 590, Điều 592 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải bồi thường cho người bị hại số tiền: 48.299.000đ. Do bị cáo đã đưa cho gia đình người bị hại số tiền 10.000.000đ và nộp tại Chi cục THADS huyện B số tiền 8.100.000đ để bồi thường khắc phục hậu quả. Do vậy, bị cáo còn phải bồi thường cho người bị hại số tiền: 30.199.000đ (Ba mươi triệu một trăm chín mươi chín nghìn đồng); Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, đ, khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 quần trẻ con, 01 ghế nhựa màu tím, 01 quần soóc, 01 màn tuyền màu trắng.

Người đại diện hợp pháp và người bảo vệ quyền lợi cho người bị hại đồng ý với quan điểm của viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội “dâm ô đối với

trẻ em” theo qui định tại điều 116 Bộ luật hình sự. Nhưng không đồng tình với cáo trạng truy tố bị cáo theo khoản 2 mà xác định hành vi phạm tội của bị cáo K thuộc trường hợp rất nghiêm trọng theo quy định tại khoản 3 Điều 116 BLHS mới phù hợp. Về trách nhiệm dân sự, yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho bị hại 74.399.000đ theo qui định tại điều 590 Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người đại diện hợp pháp, người bảo vệ quyền lợi cho bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn K đã thừa nhận hành vi của mình như toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh luận tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 28/8/2017, tại nhà Nguyễn Văn K thuộc khu 5, thị trấn B, huyện B, tỉnh Quảng Ninh, K đã dùng tay xoa bộ phận sinh dục, sau đó dùng ngón tay trở phải chọc vào âm đạo của cháu Hoàng Gia H (sinh ngày 02/6/2016), để thỏa mãn dục vọng của mình nhưng không nhằm mục đích giao cấu. Mặc dù bị cáo và gia đình cháu H không có quan hệ ràng buộc gì với nhau trong việc trông nom, chăm sóc cháu, nhưng khi cháu H bị xâm hại mới 14 tháng 26 ngày tuổi, chưa có khả năng nhận thức và không tự bảo vệ được mình, nên việc bị cáo trông, bế cháu H buộc bị cáo phải có trách nhiệm bảo vệ và chăm sóc. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tội “Dâm ô đối với trẻ em” theo điểm c, khoản 2 Điều 116 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng số 07 ngày 06/11/2017 của Viện KSND huyện Ba Chẽ đã truy tố đối với bị cáo. Vì vậy, ý kiến luật sư yêu cầu truy tố bị cáo K theo khoản 3 Điều 116 là không phù hợp nên hội đồng xét xử không chấp nhận.

Hội đồng xét xử nhận thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm đáng kể cho xã hội, đã xâm phạm vào sự phát triển bình thường về thể chất và tâm sinh lý của cháu H, đã trực tiếp xâm hại nhân phẩm, danh dự của con người, đặc biệt là đối với trẻ em, làm ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục và trái đạo đức xã hội. Chúng ta đều biết, quyền được bảo vệ về nhân phẩm, danh dự của trẻ em là quyền bất khả xâm phạm được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến quyền nêu trên đều bị xã hội lên án và phải bị xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra những tổn thất không thể bù đắp được về sức

khỏe, danh dự và nhân phẩm của cháu H, cản trở sự phát triển đầy đủ bình thường cả về thể chất lẫn tinh thần của cháu; gây bức xúc, phẫn nộ trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, để răn đe, phòng ngừa chung tội phạm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian hợp lý, để nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, có ích cho xã hội, biết tôn trọng pháp luật và đồng thời, nhằm giáo dục, phòng ngừa chung đối với mọi người. Xét mức đề nghị trên của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ về mức hình phạt đối với bị cáo là không đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung nên hội đồng xét xử không chấp nhận.

Tuy nhiên, xét nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo là người già, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đều thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đưa cho gia đình người bị hại 10.000.000 đồng và nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B 8.100.000 đồng để bồi thường khắc phục hậu quả (Đối với 2.000.000đ con gái bị cáo đưa cho gia đình bị hại, tại phiên tòa hôm nay con gái bị cáo không có mặt và bị cáo khai không biết và không có tác động gì nên ko có cơ sở để ghi nhận). Do vậy, khi lượng hình cũng cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, m, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay người đại diện hợp pháp của người bị hại và luật sư yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho cháu Hoàng Gia H số tiền gồm các khoản sau:

- Tiền đi lại, ăn uống trong thời gian cháu H nằm viện là 1.200.000đ;
- Tiền công anh T (bố cháu H) chăm sóc cháu H 34 ngày x 200.000đ/ngày tổng cộng là 6.800.000đ;
- Tiền đi giám định là 1.299.000đ;
- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 50 tháng lương cơ sở x 1.300.000đ/tháng = 65.000.000,đ.

Tổng cộng các khoản buộc bị cáo phải bồi thường là 74.299.000đ.

Đối với yêu cầu của luật sư và người đại diện hợp pháp của người bị hại: Xét thấy cần chấp nhận đề nghị của đại diện viện kiểm sát buộc bị cáo K phải bồi thường cho cháu H các khoản theo qui định tại Điều 590, 592 Bộ luật dân sự 2015 bao gồm: Tiền đi lại, ăn uống trong thời gian cháu H nằm viện là 1.200.000đ; Tiền công anh T (bố cháu H) chăm sóc cháu H 34 ngày x 200.000đ/ngày tổng cộng là 6.800.000đ; Tiền đi giám định là 1.299.000đ; Về khoản yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần, xét thấy: Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã gây tổn hại cho sức khỏe và danh dự, nhân phẩm của cháu Hoàng Gia H nên bị cáo còn phải bồi thường cho người bị hại cháu Hoàng Gia H số tiền bằng 20 tháng lương cơ sở do Nhà nước

quy định (1.300.000đ x 20 tháng = 26.000.000đ) để bù đắp tổn thất về tinh thần do thiệt hại về sức khỏe và 10 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định (1.300.000đ x 10 tháng = 13.000.000đ) để bù đắp tổn thất về tinh thần do danh dự, nhân phẩm của cháu bị xâm hại. Tổng cộng các khoản bị cáo phải bồi thường là 48.299.000đ. Do trước đó bị cáo đã đưa cho gia đình người bị hại số tiền 10.000.000đ và nộp tại Chi cục THADS huyện B để bồi thường cho bị hại 8.100.000đ nên bị cáo còn phải bồi thường cho người bị hại số tiền 30.199.000đ (Ba mươi triệu một trăm chín mươi chín nghìn đồng).

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ 01 ghế nhựa màu đỏ, cũ, đã qua sử dụng; 07 vết màu nâu đỏ (nghi máu); 01 quần đùi trẻ con; 01 quần soóc, loại quần chun, màu xám, có kẻ ô vuông có vết loang màu nâu đỏ (nghi máu); 01 màn tuyền trắng có dính vết màu nâu đỏ (nghi máu) và 02 đầu móng tay (ngón cái, ngón trỏ phải) của Nguyễn Văn K. Sau giám định hoàn lại còn: 01 quần đùi trẻ con, 01 quần soóc, 01 màn tuyền và 01 ghế nhựa. Xét thấy đối với quần đùi trẻ em đã cũ, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với quần soóc và màn tuyền là tài sản cá nhân của bị cáo, không phải là phương tiện phạm tội, nhưng tại phiên tòa hôm nay bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 ghế nhựa là phương tiện để bị cáo ngồi và thực hiện hành vi phạm tội, ghế đã cũ, không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn K phạm các tội “*Dâm ô đối với trẻ em*”.

Áp dụng điểm c, khoản 2 Điều 116; điểm b, m, p, khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 54 (Năm mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 590, Điều 592 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải bồi thường cho người bị hại (thông qua người đại diện hợp pháp là anh Hoàng Văn T) số tiền: 48.299.000đ (Bốn mươi tám triệu hai trăm chín mươi chín nghìn đồng); được trừ số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) bị cáo đã đưa cho gia đình người bị hại và 8.100.000đ (Tám triệu một trăm nghìn đồng) bà Vũ Thị X (là vợ của bị cáo K) nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B thể hiện tại biên lai thu tiền số 0001140 ngày 18/10/2017, số tiền này được trừ vào khoản tiền bồi thường của Nguyễn Văn K cho người bị hại. Bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền: 30.199.000đ (Ba mươi triệu một trăm chín mươi chín nghìn đồng).

- Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 01 quần trẻ con; 01 quần soóc; 01 màn

tuyn màu trắng; 01 ghế nhựa màu tím. Toàn bộ vật chứng tình trạng như trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự và cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.510.000đ (Một triệu năm trăm mười nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án, thì ngoài số tiền phải thi hành án nêu trên, người phải thi hành án còn phải trả thêm cho người được thi hành án khoản tiền lãi theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà Nước công bố tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán. Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được qui định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp và người bảo vệ quyền lợi cho bị hại, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/12/2017./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Ba Chẽ;
- THA dân sự huyện B;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa

Hoàng Văn Thái